|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA**  **MÃ ĐỀ 01**  *(Đề gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 8**  **Ngày 22/4/2019**  **Năm học: 2018 – 2019**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**HỌ VÀ TÊN:…………………………………………………. LỚP:…………**

**I. Trắc nghiệm (5 điểm). Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái (A, B, C, hoặc D) đứng trước một phương án trả lời đúng:**

**Câu 1: *Tình trạng nào của mắt không thuộc tật khúc xạ?***

**A.** Cận thị **B.** Đục thủy tinh thể **C.** Viễn thị **D.** Loạn thị

**Câu 2: *Ở người, bộ phận nào nằm giữa trụ não và đại não?***

**A.** Tiểu não **B.** Hạch thần kinh **C.** Tủy sống **D.** Não trung gian

**Câu 3: *Thành phần nào sau đây nếu thiếu sẽ làm cơ thể người mắc bệnh bướu cổ?***

**A.** Iốt **B.** Sắt **C.** Magiê **D.** Canxi

**Câu 4: *Trong các tuyến sau, tuyến pha là tuyến nào?***

**A.** Tuyến yên **B.** Tuyến giáp **C.** Tuyến tụy **D.** Tuyến nước bọt

**Câu 5: *Tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** ơstrôgen **C.** progestêrôn **D.** testôstêrôn

**Câu 6: *Tirôxin là hoocmôn được tiết ra từ***

**A.** tuyến yên **B.** tuyến trên thận **C.** tuyến cận giáp **D.** tuyến giáp

**Câu 7: *Khi đường huyết tăng, tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** tirôxin **C.** insulin **D.** testôstêrôn

**Câu 8: *Tế bào thụ cảm thị giác nằm ở***

**A.** màng giác **B.** màng lưới **C.** màng cứng **D.** màng mạch

**Câu 9: *Bao miêlin có ở bộ phận nào của noron thần kinh?***

**A.** Sợi nhánh **B.** Thân noron **C.** Sợi trục **D.** Cúc xinap

**Câu 10: *Ở người, sự học tập, rèn luyện, xây dựng hay thay đổi các thói quen là kết quả của quá trình***

**A.** hình thành các phản xạ không điều kiện

**B.** hình thành và ức chế các phản xạ không điều kiện

**C.** ức chế các phản xạ không điều kiện

**D.** hình thành và ức chế các phản xạ có điều kiện

**Câu 11: *Ban đêm, để dễ đi vào giấc ngủ bạn không nên sử dụng đồ uống nào dưới đây?***

**A.** Cà phê **B.** Trà atisô **C.** Nước rau má **D.** Nước khoáng

**Câu 12: *Bộ phận trung ương thần kinh gồm***

**A.** hạch thần kinh, dây thần kinh **B.** não, tủy sống

**C.** bó sợi vận động, hạch thần kinh **D.** bó sợi cảm giác, bó sợi vận động

**Câu 13: *Não giữa thuộc thành phần nào của bộ não người?***

**A.** Tiểu não **B.** Đại não **C.** Não trung gian **D.** Trụ não

Trang 1/2 - Mã đề 01

**Câu 14: *Hoạt động do hệ thần kinh sinh dưỡng điều khiển là***

**A.** đi xe đạp **B.** tiêu hóa ở dạ dày

**C.** nhảy dây **D.** chạy bộ

**Câu 15: *Trong các phản xạ sau, phản xạ có điều kiện là***

**A.** đi nắng mặt đỏ gay **B.** dừng xe khi nhìn thấy đèn đỏ

**C.** trời nóng người toát mồ hôi **D.** trời rét người run cầm cập

**Câu 16: *Dấu hiệu chứng tỏ cơ thể nữ giới có khả năng sinh sản là***

**A.** lớn nhanh **B.** xuất hiện mụn trứng cá

**C.** vú phát triển **D.** hành kinh lần đầu

**Câu 17: *Đồ uống gây hại cho hệ thần kinh là***

**A.** sinh tố **B.** nước lọc **C.** rượu **D.** sữa tươi

**Câu 18: *Bộ phận nào dưới đây thuộc dây thần kinh tủy?***

**A.** Rễ vận động **B.** Hành não **C.** Lỗ tủy **D.** Hạch thần kinh

**Câu 19: *Để đảm bảo giấc ngủ đủ thời gian chúng ta cần***

**A.** sắp xếp thời gian học tập, làm việc khoa học

**B.** sử dụng cà phê

**C.** uống thuốc ngủ

**D.** xem phim về đêm

**Câu 20: *Phản xạ không điều kiện có đặc điểm nào sau đây?***

**A.** Số lượng không hạn định

**B.** Mang tính chất cá thể, không di truyền

**C.** Trung ương nằm ở trụ não và tủy sống

**D.** Dễ mất đi khi công được củng cố

**II. TỰ LUẬN: (5 đ)**

***Câu 21: (3 điểm)*** Nêu những dấu hiệu có thể xuất hiện ở tuổi dậy thì của nam.

***Câu 22: (1,5 điểm)*** Phân biệt hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng.

Lấy ví dụ minh họa.

***Câu 23: (0,5 điểm)*** Tại sao một số người không nhìn rõ lúc hoàng hôn?

*------ Hết ------*

*(Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, học sinh thu lại đề kèm vào bài làm)*

Trang 2/2 - Mã đề 01

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA**  **MÃ ĐỀ 02**  *(Đề gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 8**  **Ngày 22/4/2019**  **Năm học: 2018 – 2019**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**HỌ VÀ TÊN:…………………………………………………. LỚP:…………**

**I. Trắc nghiệm (5 điểm). Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái (A, B, C, hoặc D) đứng trước một phương án trả lời đúng:**

**Câu 1: *Tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** progestêrôn **C.** ơstrôgen **D.** testôstêrôn

**Câu 2: *Bao miêlin có ở bộ phận nào của noron thần kinh?***

**A.** Cúc xinap **B.** Thân noron **C.** Sợi trục **D.** Sợi nhánh

**Câu 3: *Phản xạ không điều kiện có đặc điểm nào sau đây?***

**A.** Trung ương nằm ở trụ não và tủy sống

**B.** Mang tính chất cá thể, không di truyền

**C.** Số lượng không hạn định

**D.** Dễ mất đi khi công được củng cố

**Câu 4: *Ban đêm, để dễ đi vào giấc ngủ bạn không nên sử dụng đồ uống nào dưới đây?***

**A.** Trà atisô **B.** Cà phê **C.** Nước khoáng **D.** Nước rau má

**Câu 5: *Bộ phận trung ương thần kinh gồm***

**A.** bó sợi vận động, hạch thần kinh **B.** não, tủy sống

**C.** bó sợi cảm giác, bó sợi vận động **D.** hạch thần kinh, dây thần kinh

**Câu 6: *Để đảm bảo giấc ngủ đủ thời gian chúng ta cần***

**A.** sử dụng cà phê

**B.** sắp xếp thời gian học tập, làm việc khoa học

**C.** uống thuốc ngủ

**D.** xem phim về đêm

**Câu 7: *Tế bào thụ cảm thị giác nằm ở***

**A.** màng mạch **B.** màng lưới **C.** màng cứng **D.** màng giác

**Câu 8: *Trong các phản xạ sau, phản xạ có điều kiện là***

**A.** dừng xe khi nhìn thấy đèn đỏ **B.** đi nắng mặt đỏ gay

**C.** trời nóng người toát mồ hôi **D.** trời rét người run cầm cập

**Câu 9: *Ở người, bộ phận nào nằm giữa trụ não và đại não?***

**A.** Tủy sống **B.** Não trung gian **C.** Tiểu não **D.** Hạch thần kinh

**Câu 10: *Tình trạng nào của mắt không thuộc tật khúc xạ?***

**A.** Cận thị **B.** Loạn thị

**C.** Đục thủy tinh thể **D.** Viễn thị

**Câu 11: *Hoạt động do hệ thần kinh sinh dưỡng điều khiển là***

**A.** nhảy dây **B.** chạy bộ

**C.** đi xe đạp **D.** tiêu hóa ở dạ dày

**Câu 12: *Não giữa thuộc thành phần nào của bộ não người?***

**A.** Tiểu não **B.** Đại não **C.** Não trung gian **D.** Trụ não

Trang 1/2 - Mã đề 02

**Câu 13: *Trong các tuyến sau, tuyến pha là tuyến nào?***

**A.** Tuyến giáp **B.** Tuyến nước bọt **C.** Tuyến tụy **D.** Tuyến yên

**Câu 14: *Bộ phận nào dưới đây thuộc dây thần kinh tủy?***

**A.** Rễ vận động **B.** Hành não **C.** Lỗ tủy **D.** Hạch thần kinh

**Câu 15: *Dấu hiệu chứng tỏ cơ thể nữ giới có khả năng sinh sản là***

**A.** lớn nhanh **B.** xuất hiện mụn trứng cá

**C.** vú phát triển **D.** hành kinh lần đầu

**Câu 16: *Đồ uống gây hại cho hệ thần kinh là***

**A.** sinh tố **B.** nước lọc **C.** rượu **D.** sữa tươi

**Câu 17: *Tirôxin là hoocmôn được tiết ra từ***

**A.** tuyến yên **B.** tuyến cận giáp **C.** tuyến trên thận **D.** tuyến giáp

**Câu 18: *Thành phần nào sau đây nếu thiếu sẽ làm cơ thể người mắc bệnh bướu cổ?***

**A.** Iốt **B.** Canxi **C.** Magiê **D.** Sắt

**Câu 19: *Ở người, sự học tập, rèn luyện, xây dựng hay thay đổi các thói quen là kết quả của quá trình***

**A.** hình thành các phản xạ không điều kiện

**B.** hình thành và ức chế các phản xạ không điều kiện

**C.** ức chế các phản xạ không điều kiện

**D.** hình thành và ức chế các phản xạ có điều kiện

**Câu 20: *Khi đường huyết tăng, tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** tirôxin **C.** insulin **D.** testôstêrôn

**II. TỰ LUẬN: (5 đ)**

***Câu 21: (3 điểm)*** Nêu những dấu hiệu có thể xuất hiện ở tuổi dậy thì của nam.

***Câu 22: (1,5 điểm)*** Phân biệt hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng.

Lấy ví dụ minh họa.

***Câu 23: (0,5 điểm)*** Tại sao một số người không nhìn rõ lúc hoàng hôn?

*------ Hết ------*

*(Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, học sinh thu lại đề kèm vào bài làm)*

Trang 2/2 - Mã đề 02

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA**  **MÃ ĐỀ 03**  *(Đề gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 8**  **Ngày 22/4/2019**  **Năm học: 2018 – 2019**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**HỌ VÀ TÊN:…………………………………………………. LỚP:…………**

**I. Trắc nghiệm (5 điểm). Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái (A, B, C, hoặc D) đứng trước một phương án trả lời đúng:**

**Câu 1: *Khi đường huyết tăng, tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** testôstêrôn **C.** tirôxin **D.** insulin

**Câu 2: *Ở người, bộ phận nào nằm giữa trụ não và đại não?***

**A.** Não trung gian **B.** Tủy sống **C.** Hạch thần kinh **D.** Tiểu não

**Câu 3: *Để đảm bảo giấc ngủ đủ thời gian chúng ta cần***

**A.** xem phim về đêm

**B.** sắp xếp thời gian học tập, làm việc khoa học

**C.** sử dụng cà phê

**D.** uống thuốc ngủ

**Câu 4: *Phản xạ không điều kiện có đặc điểm nào sau đây?***

**A.** Dễ mất đi khi công được củng cố

**B.** Mang tính chất cá thể, không di truyền

**C.** Trung ương nằm ở trụ não và tủy sống

**D.** Số lượng không hạn định

**Câu 5: *Hoạt động do hệ thần kinh sinh dưỡng điều khiển là***

**A.** chạy bộ **B.** tiêu hóa ở dạ dày

**C.** đi xe đạp **D.** nhảy dây

**Câu 6: *Tế bào thụ cảm thị giác nằm ở***

**A.** màng mạch **B.** màng lưới **C.** màng cứng **D.** màng giác

**Câu 7: *Trong các phản xạ sau, phản xạ có điều kiện là***

**A.** dừng xe khi nhìn thấy đèn đỏ **B.** đi nắng mặt đỏ gay

**C.** trời nóng người toát mồ hôi **D.** trời rét người run cầm cập

**Câu 8: *Bộ phận trung ương thần kinh gồm***

**A.** bó sợi cảm giác, bó sợi vận động **B.** não, tủy sống

**C.** bó sợi vận động, hạch thần kinh **D.** hạch thần kinh, dây thần kinh

**Câu 9: *Trong các tuyến sau, tuyến pha là tuyến nào?***

**A.** Tuyến tụy **B.** Tuyến nước bọt **C.** Tuyến giáp **D.** Tuyến yên

**Câu 10: *Não giữa thuộc thành phần nào của bộ não người?***

**A.** Tiểu não **B.** Đại não **C.** Não trung gian **D.** Trụ não

**Câu 11: *Dấu hiệu chứng tỏ cơ thể nữ giới có khả năng sinh sản là***

**A.** lớn nhanh **B.** xuất hiện mụn trứng cá

**C.** vú phát triển **D.** hành kinh lần đầu

Trang 1/2 - Mã đề 03

**Câu 12: *Bao miêlin có ở bộ phận nào của noron thần kinh?***

**A.** Sợi nhánh **B.** Cúc xinap **C.** Sợi trục **D.** Thân noron

**Câu 13: *Bộ phận nào dưới đây thuộc dây thần kinh tủy?***

**A.** Rễ vận động **B.** Hành não **C.** Lỗ tủy **D.** Hạch thần kinh

**Câu 14: *Ban đêm, để dễ đi vào giấc ngủ bạn không nên sử dụng đồ uống nào dưới đây?***

**A.** Trà atisô **B.** Nước rau má **C.** Cà phê **D.** Nước khoáng

**Câu 15: *Đồ uống gây hại cho hệ thần kinh là***

**A.** sinh tố **B.** nước lọc **C.** rượu **D.** sữa tươi

**Câu 16: *Tirôxin là hoocmôn được tiết ra từ***

**A.** tuyến yên **B.** tuyến cận giáp **C.** tuyến trên thận **D.** tuyến giáp

**Câu 17: *Thành phần nào sau đây nếu thiếu sẽ làm cơ thể người mắc bệnh bướu cổ?***

**A.** Iốt **B.** Canxi **C.** Magiê **D.** Sắt

**Câu 18: *Ở người, sự học tập, rèn luyện, xây dựng hay thay đổi các thói quen là kết quả của quá trình***

**A.** hình thành các phản xạ không điều kiện

**B.** hình thành và ức chế các phản xạ không điều kiện

**C.** ức chế các phản xạ không điều kiện

**D.** hình thành và ức chế các phản xạ có điều kiện

**Câu 19: *Tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** progestêrôn **B.** ơstrôgen **C.** glucagôn **D.** testôstêrôn

**Câu 20: *Tình trạng nào của mắt không thuộc tật khúc xạ?***

**A.** Loạn thị **B.** Đục thủy tinh thể

**C.** Viễn thị **D.** Cận thị

**II. TỰ LUẬN: (5 đ)**

***Câu 21: (3 điểm)*** Nêu những dấu hiệu có thể xuất hiện ở tuổi dậy thì của nam.

***Câu 22: (1,5 điểm)*** Phân biệt hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng.

Lấy ví dụ minh họa.

***Câu 23: (0,5 điểm)*** Tại sao một số người không nhìn rõ lúc hoàng hôn?

*------ Hết ------*

*(Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, học sinh thu lại đề kèm vào bài làm)*

Trang 2/2 - Mã đề 03

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA**  **MÃ ĐỀ 04**  *(Đề gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 8**  **Ngày 22/4/2019**  **Năm học: 2018 – 2019**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**HỌ VÀ TÊN:…………………………………………………. LỚP:…………**

**I. Trắc nghiệm (5 điểm). Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái (A, B, C, hoặc D) đứng trước một phương án trả lời đúng:**

**Câu 1: *Thành phần nào sau đây nếu thiếu sẽ làm cơ thể người mắc bệnh bướu cổ?***

**A.** Iốt **B.** Canxi **C.** Magiê **D.** Sắt

**Câu 2: *Ban đêm, để dễ đi vào giấc ngủ bạn không nên sử dụng đồ uống nào dưới đây?***

**A.** Trà atisô **B.** Nước rau má **C.** Cà phê **D.** Nước khoáng

**Câu 3: *Dấu hiệu chứng tỏ cơ thể nữ giới có khả năng sinh sản là***

**A.** lớn nhanh **B.** hành kinh lần đầu

**C.** vú phát triển **D.** xuất hiện mụn trứng cá

**Câu 4: *Tirôxin là hoocmôn được tiết ra từ***

**A.** tuyến yên **B.** tuyến cận giáp **C.** tuyến trên thận **D.** tuyến giáp

**Câu 5: *Đồ uống gây hại cho hệ thần kinh là***

**A.** sinh tố **B.** sữa tươi **C.** nước lọc **D.** rượu

**Câu 6: *Ở người, sự học tập, rèn luyện, xây dựng hay thay đổi các thói quen là kết quả của quá trình***

**A.** hình thành các phản xạ không điều kiện

**B.** hình thành và ức chế các phản xạ không điều kiện

**C.** ức chế các phản xạ không điều kiện

**D.** hình thành và ức chế các phản xạ có điều kiện

**Câu 7: *Bộ phận trung ương thần kinh gồm***

**A.** bó sợi cảm giác, bó sợi vận động **B.** não, tủy sống

**C.** bó sợi vận động, hạch thần kinh **D.** hạch thần kinh, dây thần kinh

**Câu 8: *Trong các phản xạ sau, phản xạ có điều kiện là***

**A.** trời rét người run cầm cập **B.** trời nóng người toát mồ hôi

**C.** dừng xe khi nhìn thấy đèn đỏ **D.** đi nắng mặt đỏ gay

**Câu 9: *Não giữa thuộc thành phần nào của bộ não người?***

**A.** Tiểu não **B.** Trụ não **C.** Não trung gian **D.** Đại não

**Câu 10: *Bao miêlin có ở bộ phận nào của noron thần kinh?***

**A.** Cúc xinap **B.** Sợi trục **C.** Sợi nhánh **D.** Thân noron

**Câu 11: *Phản xạ không điều kiện có đặc điểm nào sau đây?***

**A.** Mang tính chất cá thể, không di truyền

**B.** Dễ mất đi khi công được củng cố

**C.** Trung ương nằm ở trụ não và tủy sống

**D.** Số lượng không hạn định

Trang 1/2 - Mã đề 04

**Câu 12: *Bộ phận nào dưới đây thuộc dây thần kinh tủy?***

**A.** Rễ vận động **B.** Hạch thần kinh **C.** Lỗ tủy **D.** Hành não

**Câu 13: *Hoạt động do hệ thần kinh sinh dưỡng điều khiển là***

**A.** tiêu hóa ở dạ dày **B.** nhảy dây

**C.** chạy bộ **D.** đi xe đạp

**Câu 14: *Để đảm bảo giấc ngủ đủ thời gian chúng ta cần***

**A.** xem phim về đêm

**B.** sắp xếp thời gian học tập, làm việc khoa học

**C.** sử dụng cà phê

**D.** uống thuốc ngủ

**Câu 15: *Trong các tuyến sau, tuyến pha là tuyến nào?***

**A.** Tuyến tụy **B.** Tuyến giáp **C.** Tuyến yên **D.** Tuyến nước bọt

**Câu 16: *Ở người, bộ phận nào nằm giữa trụ não và đại não?***

**A.** Tiểu não **B.** Hạch thần kinh **C.** Tủy sống **D.** Não trung gian

**Câu 17: *Tế bào thụ cảm thị giác nằm ở***

**A.** màng lưới **B.** màng giác **C.** màng mạch **D.** màng cứng

**Câu 18: *Tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** progestêrôn **B.** ơstrôgen **C.** glucagôn **D.** testôstêrôn

**Câu 19: *Tình trạng nào của mắt không thuộc tật khúc xạ?***

**A.** Loạn thị **B.** Viễn thị

**C.** Đục thủy tinh thể **D.** Cận thị

**Câu 20: *Khi đường huyết tăng, tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** tirôxin **C.** testôstêrôn **D.** insulin

**II. TỰ LUẬN: (5 đ)**

***Câu 21: (3 điểm)*** Nêu những dấu hiệu có thể xuất hiện ở tuổi dậy thì của nam.

***Câu 22: (1,5 điểm)*** Phân biệt hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng.

Lấy ví dụ minh họa.

***Câu 23: (0,5 điểm)*** Tại sao một số người không nhìn rõ lúc hoàng hôn?

*------ Hết ------*

*(Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, học sinh thu lại đề kèm vào bài làm)*

Trang 2/2 - Mã đề 04

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA**  **MÃ ĐỀ 05**  *(Đề gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 8**  **Ngày 22/4/2019**  **Năm học: 2018 – 2019**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**HỌ VÀ TÊN:…………………………………………………. LỚP:…………**

**I. Trắc nghiệm (5 điểm). Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái (A, B, C, hoặc D) đứng trước một phương án trả lời đúng:**

**Câu 1: *Tình trạng nào của mắt không thuộc tật khúc xạ?***

**A.** Cận thị **B.** Đau mắt hột **C.** Viễn thị **D.** Loạn thị

**Câu 2: *Liền phía sau trụ não là***

**A.** hành não **B.** đại não **C.** não giữa **D.** tiểu não

**Câu 3: *Để tránh mắc bệnh bướu cổ chúng ta nên sử dụng***

**A.** muối iốt **B.** thuốc bổ sắt **C.** thuốc bổ magiê **D.** thuốc bổ canxi

**Câu 4: *Trong các tuyến sau, tuyến nội tiết là tuyến nào?***

**A.** tuyến mồ hôi **B.** tuyến ruột **C.** tuyến yên **D.** tuyến nước bọt

**Câu 5: *Tuyến sinh dục tiết hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** testôstêrôn **C.** tirôxin **D.** insulin

**Câu 6: *Iốt là thành phần không thể thiếu trong hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** tirôxin **C.** insulin **D.** canxitônin

**Câu 7: *Khi đường huyết giảm, tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** testôstêrôn **B.** insulin **C.** tirôxin **D.** glucagôn

**Câu 8: *Tế bào thụ cảm thính giác nằm ở***

**A.** vành tai **B.** ống tai **C.** ốc tai **D.** màng nhĩ

**Câu 9: *Cúc xináp nằm ở vị trí nào trên nơron thần kinh?***

**A.** Giữa các bao miêlin **B.** Cuối sợi trục

**C.** Đầu sợi nhánh **D.** Trên thân nơron

**Câu 10: *Phản xạ nào sau đây có thể bị mất đi nếu không thường xuyên được củng cố?***

**A.** Co chân lại khi bị kim châm

**B.** Đỏ bừng mặt khi uống rượu

**C.** Vã mồ hôi khi lao động nặng nhọc

**D.** Tỉnh dậy khi nghe tiếng chuông báo thức

**Câu 11: *Ban đêm, để dễ đi vào giấc ngủ bạn không nên sử dụng đồ uống nào dưới đây?***

**A.** Trà xanh **B.** Trà atisô **C.** Nước rau má **D.** Nước khoáng

**Câu 12: *Ở hệ thần kinh của người, bộ phận nào không thuộc trung ương thần kinh?***

**A.** Tủy sống **B.** Tiểu não **C.** Hạch thần kinh **D.** Trụ não

**Câu 13: *Vùng dưới đồi thuộc thành phần nào của bộ não người?***

**A.** Tiểu não **B.** Đại não **C.** Não trung gian **D.** Trụ não

**Câu 14: *Hoạt động do hệ thần kinh vận động điều khiển là***

**A.** đi xe đạp **B.** co bóp dạ dày **C.** hít thở **D.** co bóp tim

Trang 1/2 - Mã đề 05

**Câu 15: *Trong các phản xạ sau, phản xạ không điều kiện là***

**A.** đi nắng mặt đỏ gay **B.** bỏ chạy khi có báo cháy

**C.** dừng xe trước vạch khi thấy đèn đỏ **D.** cô giáo vào lớp cả lớp đứng dậy chào

**Câu 16: *Dấu hiệu chứng tỏ cơ thể nam giới có khả năng sinh sản là***

**A.** xuất tinh lần đầu **B.** xuất hiện mụn trứng cá

**C.** mọc lông nách **D.** lớn nhanh

**Câu 17: *Loại đồ uống không gây hại cho hệ thần kinh là***

**A.** cà phê **B.** trà xanh **C.** rượu **D.** nước lọc

**Câu 18: *Bộ phận nào dưới đây thuộc dây thần kinh tủy?***

**A.** Hạch thần kinh **B.** Hành não **C.** Lỗ tủy **D.** Rễ cảm giác

**Câu 19: *Để đảm bảo giấc ngủ đủ thời gian chúng ta cần***

**A.** uống thuốc ngủ

**B.** sử dụng cà phê

**C.** sắp xếp thời gian học tập, làm việc khoa học

**D.** chơi điện tử đêm

**Câu 20: *Phản xạ có điều kiện mang đặc trưng nào sau đây?***

**A.** Bền vững theo thời gian

**B.** Có sự hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời

**C.** Cung phản xạ đơn giản

**D.** Mang tính chất bẩm sinh

**II. TỰ LUẬN: (5 đ)**

***Câu 21: (3 điểm)*** Nêu những dấu hiệu có thể xuất hiện ở tuổi dậy thì của nữ.

***Câu 22: (1,5 điểm)*** Phân biệt hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng.

Lấy ví dụ minh họa.

***Câu 23: (0,5 điểm)*** Tại sao khi ánh sáng yếu mắt ta không phân biệt được màu sắc của vật?

*------ Hết ------*

*(Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, học sinh thu lại đề kèm vào bài làm)*

Trang 2/2 - Mã đề 05

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA**  **MÃ ĐỀ 06**  *(Đề gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 8**  **Ngày 22/4/2019**  **Năm học: 2018 – 2019**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**HỌ VÀ TÊN:…………………………………………………. LỚP:…………**

**I. Trắc nghiệm (5 điểm). Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái (A, B, C, hoặc D) đứng trước một phương án trả lời đúng:**

**Câu 1: *Tuyến sinh dục tiết hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** tirôxin **C.** testôstêrôn **D.** insulin

**Câu 2: *Cúc xináp nằm ở vị trí nào trên nơron thần kinh?***

**A.** Trên thân nơron **B.** Cuối sợi trục **C.** Đầu sợi nhánh **D.** Giữa các bao miêlin

**Câu 3: *Phản xạ có điều kiện mang đặc trưng nào sau đây?***

**A.** Bền vững theo thời gian

**B.** Có sự hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời

**C.** Cung phản xạ đơn giản

**D.** Mang tính chất bẩm sinh

**Câu 4: *Ban đêm, để dễ đi vào giấc ngủ bạn không nên sử dụng đồ uống nào dưới đây?***

**A.** Trà atisô **B.** Trà xanh **C.** Nước khoáng **D.** Nước rau má

**Câu 5: *Ở hệ thần kinh của người, bộ phận nào không thuộc trung ương thần kinh?***

**A.** Hạch thần kinh **B.** Trụ não **C.** Tiểu não **D.** Tủy sống

**Câu 6: *Để đảm bảo giấc ngủ đủ thời gian chúng ta cần***

**A.** sử dụng cà phê

**B.** uống thuốc ngủ

**C.** sắp xếp thời gian học tập, làm việc khoa học

**D.** chơi điện tử đêm

**Câu 7: *Tế bào thụ cảm thính giác nằm ở***

**A.** ốc tai **B.** ống tai **C.** màng nhĩ **D.** vành tai

**Câu 8: *Trong các phản xạ sau, phản xạ không điều kiện là***

**A.** bỏ chạy khi có báo cháy **B.** đi nắng mặt đỏ gay

**C.** dừng xe trước vạch khi thấy đèn đỏ **D.** cô giáo vào lớp cả lớp đứng dậy chào

**Câu 9: *Liền phía sau trụ não là***

**A.** não giữa **B.** tiểu não **C.** hành não **D.** đại não

**Câu 10: *Tình trạng nào của mắt không thuộc tật khúc xạ?***

**A.** Đau mắt hột **B.** Loạn thị **C.** Cận thị **D.** Viễn thị

**Câu 11: *Hoạt động do hệ thần kinh vận động điều khiển là***

**A.** hít thở **B.** co bóp tim **C.** đi xe đạp **D.** co bóp dạ dày

**Câu 12: *Vùng dưới đồi thuộc thành phần nào của bộ não người?***

**A.** Tiểu não **B.** Đại não **C.** Não trung gian **D.** Trụ não

**Câu 13: *Trong các tuyến sau, tuyến nội tiết là tuyến nào?***

**A.** tuyến ruột **B.** tuyến nước bọt **C.** tuyến yên **D.** tuyến mồ hôi

Trang 1/2 - Mã đề 06

**Câu 14: *Bộ phận nào dưới đây thuộc dây thần kinh tủy?***

**A.** Hạch thần kinh **B.** Hành não **C.** Lỗ tủy **D.** Rễ cảm giác

**Câu 15: *Dấu hiệu chứng tỏ cơ thể nam giới có khả năng sinh sản là***

**A.** xuất tinh lần đầu **B.** xuất hiện mụn trứng cá

**C.** mọc lông nách **D.** lớn nhanh

**Câu 16: *Loại đồ uống không gây hại cho hệ thần kinh là***

**A.** cà phê **B.** trà xanh **C.** rượu **D.** nước lọc

**Câu 17: *Iốt là thành phần không thể thiếu trong hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** insulin **C.** canxitônin **D.** tirôxin

**Câu 18: *Để tránh mắc bệnh bướu cổ chúng ta nên sử dụng***

**A.** muối iốt **B.** thuốc bổ canxi **C.** thuốc bổ magiê **D.** thuốc bổ sắt

**Câu 19: *Phản xạ nào sau đây có thể bị mất đi nếu không thường xuyên được củng cố?***

**A.** Co chân lại khi bị kim châm

**B.** Đỏ bừng mặt khi uống rượu

**C.** Vã mồ hôi khi lao động nặng nhọc

**D.** Tỉnh dậy khi nghe tiếng chuông báo thức

**Câu 20: *Khi đường huyết giảm, tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** testôstêrôn **B.** insulin **C.** tirôxin **D.** glucagôn

**II. TỰ LUẬN: (5 đ)**

***Câu 21: (3 điểm)*** Nêu những dấu hiệu có thể xuất hiện ở tuổi dậy thì của nữ.

***Câu 22: (1,5 điểm)*** Phân biệt hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng.

Lấy ví dụ minh họa.

***Câu 23: (0,5 điểm)*** Tại sao khi ánh sáng yếu mắt ta không phân biệt được màu sắc của vật?

*------ Hết ------*

*(Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, học sinh thu lại đề kèm vào bài làm)*

Trang 2/2 - Mã đề 06

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA**  **MÃ ĐỀ 07**  *(Đề gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 8**  **Ngày 22/4/2019**  **Năm học: 2018 – 2019**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**HỌ VÀ TÊN:…………………………………………………. LỚP:…………**

**I. Trắc nghiệm (5 điểm). Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái (A, B, C, hoặc D) đứng trước một phương án trả lời đúng:**

**Câu 1: *Khi đường huyết giảm, tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** testôstêrôn **B.** glucagôn **C.** insulin **D.** tirôxin

**Câu 2: *Liền phía sau trụ não là***

**A.** tiểu não **B.** não giữa **C.** đại não **D.** hành não

**Câu 3: *Để đảm bảo giấc ngủ đủ thời gian chúng ta cần***

**A.** chơi điện tử đêm

**B.** uống thuốc ngủ

**C.** sử dụng cà phê

**D.** sắp xếp thời gian học tập, làm việc khoa học

**Câu 4: *Phản xạ có điều kiện mang đặc trưng nào sau đây?***

**A.** Mang tính chất bẩm sinh

**B.** Có sự hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời

**C.** Bền vững theo thời gian

**D.** Cung phản xạ đơn giản

**Câu 5: *Hoạt động do hệ thần kinh vận động điều khiển là***

**A.** co bóp tim **B.** co bóp dạ dày **C.** đi xe đạp **D.** hít thở

**Câu 6: *Tế bào thụ cảm thính giác nằm ở***

**A.** ốc tai **B.** ống tai **C.** màng nhĩ **D.** vành tai

**Câu 7: *Trong các phản xạ sau, phản xạ không điều kiện là***

**A.** bỏ chạy khi có báo cháy **B.** đi nắng mặt đỏ gay

**C.** dừng xe trước vạch khi thấy đèn đỏ **D.** cô giáo vào lớp cả lớp đứng dậy chào

**Câu 8: *Ở hệ thần kinh của người, bộ phận nào không thuộc trung ương thần kinh?***

**A.** Tiểu não **B.** Trụ não **C.** Hạch thần kinh **D.** Tủy sống

**Câu 9: *Trong các tuyến sau, tuyến nội tiết là tuyến nào?***

**A.** tuyến ruột **B.** tuyến nước bọt **C.** tuyến yên **D.** tuyến mồ hôi

**Câu 10: *Vùng dưới đồi thuộc thành phần nào của bộ não người?***

**A.** Tiểu não **B.** Đại não **C.** Não trung gian **D.** Trụ não

**Câu 11: *Dấu hiệu chứng tỏ cơ thể nam giới có khả năng sinh sản là***

**A.** xuất tinh lần đầu **B.** xuất hiện mụn trứng cá

**C.** mọc lông nách **D.** lớn nhanh

**Câu 12: *Cúc xináp nằm ở vị trí nào trên nơron thần kinh?***

**A.** Cuối sợi trục **B.** Trên thân nơron

**C.** Đầu sợi nhánh **D.** Giữa các bao miêlin

Trang 1/2 - Mã đề 07

**Câu 13: *Bộ phận nào dưới đây thuộc dây thần kinh tủy?***

**A.** Hạch thần kinh **B.** Hành não **C.** Lỗ tủy **D.** Rễ cảm giác

**Câu 14: *Ban đêm, để dễ đi vào giấc ngủ bạn không nên sử dụng đồ uống nào dưới đây?***

**A.** Trà atisô **B.** Nước rau má **C.** Trà xanh **D.** Nước khoáng

**Câu 15: *Loại đồ uống không gây hại cho hệ thần kinh là***

**A.** cà phê **B.** nước lọc **C.** rượu **D.** trà xanh

**Câu 16: *Iốt là thành phần không thể thiếu trong hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** insulin **C.** canxitônin **D.** tirôxin

**Câu 17: *Để tránh mắc bệnh bướu cổ chúng ta nên sử dụng***

**A.** muối iốt **B.** thuốc bổ canxi **C.** thuốc bổ magiê **D.** thuốc bổ sắt

**Câu 18: *Phản xạ nào sau đây có thể bị mất đi nếu không thường xuyên được củng cố?***

**A.** Co chân lại khi bị kim châm

**B.** Đỏ bừng mặt khi uống rượu

**C.** Vã mồ hôi khi lao động nặng nhọc

**D.** Tỉnh dậy khi nghe tiếng chuông báo thức

**Câu 19: *Tuyến sinh dục tiết hoocmôn***

**A.** tirôxin **B.** testôstêrôn **C.** glucagôn **D.** insulin

**Câu 20: *Tình trạng nào của mắt không thuộc tật khúc xạ?***

**A.** Loạn thị **B.** Cận thị **C.** Viễn thị **D.** Đau mắt hột

**II. TỰ LUẬN: (5 đ)**

***Câu 21: (3 điểm)*** Nêu những dấu hiệu có thể xuất hiện ở tuổi dậy thì của nữ.

***Câu 22: (1,5 điểm)*** Phân biệt hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng.

Lấy ví dụ minh họa.

***Câu 23: (0,5 điểm)*** Tại sao khi ánh sáng yếu mắt ta không phân biệt được màu sắc của vật?

*------ Hết ------*

*(Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, học sinh thu lại đề kèm vào bài làm)*

Trang 2/2 - Mã đề 07

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ HÓA – SINH – ĐỊA**  **MÃ ĐỀ 08**  *(Đề gồm 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 8**  **Ngày 22/4/2019**  **Năm học: 2018 – 2019**  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

**HỌ VÀ TÊN:…………………………………………………. LỚP:…………**

**I. Trắc nghiệm (5 điểm). Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái (A, B, C, hoặc D) đứng trước một phương án trả lời đúng:**

**Câu 1: *Để tránh mắc bệnh bướu cổ chúng ta nên sử dụng***

**A.** muối iốt **B.** thuốc bổ canxi **C.** thuốc bổ magiê **D.** thuốc bổ sắt

**Câu 2: *Ban đêm, để dễ đi vào giấc ngủ bạn không nên sử dụng đồ uống nào dưới đây?***

**A.** Trà atisô **B.** Trà xanh **C.** Nước rau má **D.** Nước khoáng

**Câu 3: *Dấu hiệu chứng tỏ cơ thể nam giới có khả năng sinh sản là***

**A.** xuất tinh lần đầu **B.** xuất hiện mụn trứng cá

**C.** mọc lông nách **D.** lớn nhanh

**Câu 4: *Iốt là thành phần không thể thiếu trong hoocmôn***

**A.** glucagôn **B.** insulin **C.** canxitônin **D.** tirôxin

**Câu 5: *Loại đồ uống không gây hại cho hệ thần kinh là***

**A.** cà phê **B.** trà xanh **C.** nước lọc **D.** rượu

**Câu 6: *Phản xạ nào sau đây có thể bị mất đi nếu không thường xuyên được củng cố?***

**A.** Co chân lại khi bị kim châm

**B.** Đỏ bừng mặt khi uống rượu

**C.** Vã mồ hôi khi lao động nặng nhọc

**D.** Tỉnh dậy khi nghe tiếng chuông báo thức

**Câu 7: *Ở hệ thần kinh của người, bộ phận nào không thuộc trung ương thần kinh?***

**A.** Tiểu não **B.** Trụ não **C.** Hạch thần kinh **D.** Tủy sống

**Câu 8: *Trong các phản xạ sau, phản xạ không điều kiện là***

**A.** đi nắng mặt đỏ gay **B.** dừng xe trước vạch khi thấy đèn đỏ

**C.** bỏ chạy khi có báo cháy **D.** cô giáo vào lớp cả lớp đứng dậy chào

**Câu 9: *Vùng dưới đồi thuộc thành phần nào của bộ não người?***

**A.** Tiểu não **B.** Đại não **C.** Não trung gian **D.** Trụ não

**Câu 10: *Cúc xináp nằm ở vị trí nào trên nơron thần kinh?***

**A.** Đầu sợi nhánh **B.** Trên thân nơron

**C.** Cuối sợi trục **D.** Giữa các bao miêlin

**Câu 11: *Phản xạ có điều kiện mang đặc trưng nào sau đây?***

**A.** Có sự hình thành đường liên hệ thần kinh tạm thời

**B.** Mang tính chất bẩm sinh

**C.** Bền vững theo thời gian

**D.** Cung phản xạ đơn giản

**Câu 12: *Bộ phận nào dưới đây thuộc dây thần kinh tủy?***

**A.** Hạch thần kinh **B.** Rễ cảm giác **C.** Lỗ tủy **D.** Hành não

Trang 1/2 - Mã đề 08

**Câu 13: *Hoạt động do hệ thần kinh vận động điều khiển là***

**A.** đi xe đạp **B.** hít thở **C.** co bóp tim **D.** co bóp dạ dày

**Câu 14: *Để đảm bảo giấc ngủ đủ thời gian chúng ta cần***

**A.** chơi điện tử đêm

**B.** uống thuốc ngủ

**C.** sử dụng cà phê

**D.** sắp xếp thời gian học tập, làm việc khoa học

**Câu 15: *Trong các tuyến sau, tuyến nội tiết là tuyến nào?***

**A.** tuyến ruột **B.** tuyến yên **C.** tuyến mồ hôi **D.** tuyến nước bọt

**Câu 16: *Liền phía sau trụ não là***

**A.** hành não **B.** đại não **C.** não giữa **D.** tiểu não

**Câu 17: *Tế bào thụ cảm thính giác nằm ở***

**A.** ống tai **B.** ốc tai **C.** vành tai **D.** màng nhĩ

**Câu 18: *Tuyến sinh dục tiết hoocmôn***

**A.** tirôxin **B.** testôstêrôn **C.** glucagôn **D.** insulin

**Câu 19: *Tình trạng nào của mắt không thuộc tật khúc xạ?***

**A.** Loạn thị **B.** Viễn thị **C.** Cận thị **D.** Đau mắt hột

**Câu 20: *Khi đường huyết giảm, tuyến tụy tiết hoocmôn***

**A.** testôstêrôn **B.** insulin **C.** glucagôn **D.** tirôxin

**II. TỰ LUẬN: (5 đ)**

***Câu 21: (3 điểm)*** Nêu những dấu hiệu có thể xuất hiện ở tuổi dậy thì của nữ.

***Câu 22: (1,5 điểm)*** Phân biệt hệ thần kinh vận động và hệ thần kinh sinh dưỡng.

Lấy ví dụ minh họa.

***Câu 23: (0,5 điểm)*** Tại sao khi ánh sáng yếu mắt ta không phân biệt được màu sắc của vật?

*------ Hết ------*

*(Sau khi kết thúc thời gian kiểm tra, học sinh thu lại đề kèm vào bài làm)*

Trang 2/2 - Mã đề 08